

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **05/2025/HS-ST**

Ngày 15 - 01 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Cao Tiến

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Bốn

2. Bà Nguyễn Hà Linh

- *Thư ký phiên toà:* Ông Lý Văn Huynh - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Ma Công Liêu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 72/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 12 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 75/2024/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/6/1994, tại huyện L, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Triệu Văn H1, sinh năm 1972; con bà Hoàng Thị H2, sinh năm 1972; vợ Nông Thị V, sinh năm 1993; có 01 con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nông Thị V, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 03/10/2024, Triệu Văn H, sinh ngày 02/6/1994, trú tại thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái một mình điều khiển xe mô tô biển số 21B1-876.59 (xe của Nông Thị V, vợ H) đi đến khu vực nghĩa trang thị

trần Y, huyện L để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi H gặp một người đàn ông tên “Khen” (không biết cụ thể tên, địa chỉ) hỏi mua được 04 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy, H vào bụi cây ven đường lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số còn lại H gói lại như cũ cất vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi giấu vào trong cốp xe. Sau khi sử dụng ma túy, H điều khiển xe mô tô đi đến huyện B, tỉnh Hà Giang và huyện H, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua chim cảnh. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày khi H điều khiển xe mô tô đến thôn Km68, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác Công an huyện H kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành tạm giữ, niêm phong 04 (bốn) gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng. Triệu Văn H khai là ma túy (Heroine) mua để sử dụng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Triệu Văn H ngày 03/10/2024, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản Kết luận giám định số 1341/KL-KTHS ngày 07/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật thu giữ của Triệu Văn H gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,268g (*không thấy hai sáu tám gam*).

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSHY ngày 20/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn H từ 01 (*một*) năm 03(*ba*) tháng đến 01(*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (5,8 x 2,5) cm; đề nghị trả lại cho chị Nông Thị V 01 xe mô tô biển số 21B1-876.59.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về mức án cũng như các vấn đề khác; bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 03/10/2024, tại Km 68, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Triệu Văn H, sinh năm 1994, trú tại thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,268g (*không thấy hai sáu tám gam*) với mục đích để sử dụng. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ham chơi, đua đòi dẫn đến nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã đi mua ma túy về sử dụng. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển số đăng ký 21B1-876.59. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị Nông Thị V (vợ bị cáo), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho chị Nông Thị V là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy của bị cáo; ngày 25/10/2024 Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 8.500.000đ và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng A1 thời hạn 23 tháng.

[10] Đối với người đàn ông tên “Khen” đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực nghĩa trang thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[11] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (03/10/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho chị Nông Thị V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển số đăng ký 21B1-876.59, số khung 3915KY007948, số máy JA339E0863986; xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: “Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng Kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ: Triệu Văn Hồng, giám định ngày 03/10/2024”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (5,8 x 2,5) cm.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bốn - Nguyễn Hà Linh

Hoàng Cao Tiến

